

Trà Cú, ngày 20 tháng 4 năm 2018

Số: 32/2018/QĐST - DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Châu Văn M, sinh năm 1945;

Địa chỉ: ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn ông Châu Văn M là bà Trần Thị H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh - Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2.

- *Bị đơn:* Ông Phan Quốc H, sinh năm 1972;

Địa chỉ: ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn ông Phan Quốc H là Luật sư Dương Minh T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Tải Văn H, sinh năm 1959;

2. Bà Trần Thị Mai T, sinh năm 1980;

3. Bà Châu Thị T, sinh năm 1973;

4. Ông Châu Văn N, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

5. Ông Châu Văn B, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Số 224, ấp H, xã L, TP. T, tỉnh Trà Vinh.

(Bà Châu Thị T và ông Châu Văn B đồng ủy quyền cho ông Châu Văn N tham gia tố tụng).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Châu Văn M và ông Phan Quốc H thỏa thuận thống nhất như sau:

Ông Châu Văn M đồng ý giao và tách diện tích đất 72 m² loại đất LUC, có tổng diện tích 9.660m² thuộc một phần của thửa 490, tờ bản đồ số 2 đất tọa lạc tại ấp Chợ, xã Lưu Nghiệp Anh, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh cho ông Phan Quốc H được trực tiếp quản lý, sử dụng và toàn bộ tài sản, công trình phụ có trên diện tích đất 72m².

* Phần đất diện tích 72 m² có tứ cận như sau (có sơ đồ tách thửa kèm theo):

+ Phía Đông: Giáp phần còn lại của thửa 490, có kích thước 7,45m (từ cọc cây đến mí tole làm dấu bằng viết lông).

+ Phía Tây: Giáp phần còn lại của thửa 490, có kích thước 7,65m (từ trụ đá đến trụ đá, cập mí nền nhà).

+ Phía Nam: Giáp phần còn lại của thửa 490, có kích thước 9,5m (từ trụ đá đến cọc cây).

+ Phía Bắc: Giáp thửa 1677, có kích thước 9,5m.

Và ông Phan Quốc H có nghĩa vụ hoàn trả lại giá trị quyền sử dụng đất cho ông Châu Văn M số tiền 50.400.000đ (Năm mươi triệu bốn trăm nghìn đồng).

* Thời gian và phương thức trả ông Châu Văn M và ông Phan Quốc H thỏa thuận thống nhất như sau: Ông Phan Quốc H trả cho ông Châu Văn M số tiền 50.400.000đ (Năm mươi triệu bốn trăm nghìn đồng) vào ngày 10 tháng 5 năm 2018.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm một khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án (tất cả các khoản tiền) theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về thủ tục sang tên tách thửa:

Ông Châu Văn M tạo mọi điều kiện thuận lợi cho ông Phan Quốc H thực hiện thủ tục sang tên tách thửa. Ông Phan Quốc H tự nguyện chịu chi phí, lệ phí tách thửa diện tích đất 72m² loại đất LUC, có tổng diện tích đất 9.660m² thuộc một phần của thửa 490, tờ bản đồ số 2 tọa lạc tại ấp Chợ, xã Lưu Nghiệp Anh, huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phan Quốc H phải chịu 630.000đ (*Sáu trăm ba mươi nghìn đồng*), tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Châu Văn M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do ông Châu Văn M thuộc đối tượng được miễn nộp toàn bộ tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về chi phí khảo sát, đo đạc:

Ông Phan Quốc H tự nguyện chịu toàn bộ 1.737.000đ (*Một triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn đồng*) ông H đã nộp và chi xong nên không phải nộp tiếp.

Ông Châu Văn M không phải chịu chi phí khảo sát, đo đạc và định giá.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- CCTHA huyện Trà Cú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Sơn Thị Sô Tha